UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG AN DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2082 /QĐ-UBND	*An Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi thực hiện Dự án xây dựng tuyến đường kết nối Nguyễn Trường Tộ với đê sông Lạch Tray - Giai đoạn 1 (kết nối từ đường Nguyễn Trường Tộ đến tuyến đường Quốc Tuấn hiện trạng)

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh Bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chí xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của UBND thành phố ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và

tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND thành phố ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 28/3/2026 của UBND thành phố sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND thành phố ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 163/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND thành phố về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của UBND thành phố về việc ban hành quy chế phối hợp trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND thành phố về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố; Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của UBND thành phố quy định Hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 29/10/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng thông qua bổ sung danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường An Dương về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường kết nối Nguyễn Trường Tộ với đê sông Lạch Tray - Giai đoạn 1 (kết nối từ đường Nguyễn Trường Tộ đến tuyến đường Quốc Tuấn hiện trạng);

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 04/9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Dương về việc phê duyệt Dự án xây dựng tuyến đường kết nối Nguyễn Trường Tộ với đê sông Lạch Tray - Giai đoạn 1 (kết nối từ đường Nguyễn Trường Tộ đến tuyến đường Quốc Tuấn hiện trạng);

Căn cứ Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 07/9/2026 của UBND phường An Dương về việc phê duyệt giá gạo tẻ quý III, quý IV năm 2026 để lập phương án hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn phường An Dương;

Thực hiện Thông báo số 459TB-UBND ngày 10/11/2026 của UBND

phường An Dương về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường nối Nguyễn Trường Tộ với đê sông Lạch Tray - Giai đoạn 1 (kết nối từ đường Nguyễn Trường Tộ đến tuyến đường Quốc Tuấn hiện trạng);

Theo đề nghị của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 51/TTr-XDNNMT ngày 25/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi thực hiện Dự án xây dựng tuyến đường kết nối Nguyễn Trường Tộ với đê sông Lạch Tray - Giai đoạn 1 (kết nối từ đường Nguyễn Trường Tộ đến tuyến đường Quốc Tuấn hiện trạng), cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích đất thu hồi: **11.629,2 m^2**

+ Trong chỉ giới thu hồi **11.242,3 m^2**

+ Ngoài chỉ giới thu hồi **386,9 m^2**

2. Số hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng: 44 hộ gia đình, cá nhân; Số tổ chức có đất bị ảnh hưởng: 01 *(Có Danh sách chi tiết kèm theo)*

3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ của hộ gia đình, cá nhân là: **4.962.308.000 đồng (**=1+2+3+4+5+6+7+8+9)

Trong đó:

1. Bồi thường về đất	805.033.000 đ
2. Bồi thường về vật kiến trúc	92.609.000 đ
3. Bồi thường về cây trồng	51.709.000 đ
4. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	3.467.165.000 đ
5. Hỗ trợ ổn định đời sống	201.960.000 đ
6. Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	208.032.000 đ
7. Hỗ trợ đối với công trình vật kiến trúc	85.875.000 đ
8. Hỗ trợ đối với cây trồng	18.413.000 đ
9. Hỗ trợ chi phí đầu tư vào đất còn lại	31.512.000 đ

4. Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự kiến 3% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án (làm tròn): **148.869.000 đồng**.

5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, GPMB và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: **5.111.177.000 đồng**

(Bằng chữ: Năm tỷ một trăm mười một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng.)

6. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với 44 hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo Phương án chi tiết số 15/PA-BQLDA ngày 25/11/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương:

- Bố trí nguồn kinh phí chi trả bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đã được Chủ tịch UBND phường An Dương phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng phường An Dương, Ủy ban nhân dân phường An Dương phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường An Dương và tại địa điểm sinh hoạt của tổ dân phố nơi có đất thu hồi, đồng thời gửi Quyết định này đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trường hợp hộ dân không nhận phương án bồi thường, hỗ trợ hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản.

- Thông báo cho hộ gia đình, cá nhân về thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân với số tiền đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

- Lập dự toán chi phí hành chính phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, trình Ủy ban nhân dân phường An Dương phê duyệt theo quy định.

- Hoàn thiện, lưu toàn bộ hồ sơ, tiếp nhận mặt bằng của các Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bàn giao, quản lý quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng.

2. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng phường An Dương, Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường:

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương phổ biến và niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường và tại địa điểm sinh hoạt của Tổ dân phố nơi có đất thu hồi.

- Vận động, thuyết phục hộ gia đình, cá nhân nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án theo quy định.

3. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm nhận tiền và bàn giao đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công: Thực hiện đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông, (bà): Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng phường; Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường An Dương; Thủ trưởng các ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND phường L.Q.Đại;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, XDNNMT(N.Đ.Long).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG AN DƯƠNG T.P HẢI PHÒNG

Lưu Quang Đại